

Số: 206 /2018/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 26 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Viết H**- Sinh năm 1972 - Địa chỉ: tổ 51, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Bà **Phan Thị H**- Sinh năm 1974 - Địa chỉ: 232 Trường C, tổ 34, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Viết H và bà Phan Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đồng sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ con chung: Ông Lê Viết H và bà Phan Thị H thoả thuận về việc nuôi con chung như sau:

Bà Phan Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Lê Viết H- Sinh ngày 07 tháng 10 năm 2002 và Lê Viết I- Sinh ngày 06 tháng 8 năm 2006, hàng tháng ông Lê Viết H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng (mỗi con chung 1.500.000đ/tháng) cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng bắt đầu từ tháng 08 năm 2018.

Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Phan Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Viết H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận thì hàng tháng ông Lê Viết H còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Không có.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ và án phí sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ ông Lê Viết H tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lê Viết H đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0444 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Lê Viết H đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Phát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG

--- ** ---

Số: 206 /2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- ** -----

Cẩm Lệ, ngày 26 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Viết H**- Sinh năm 1972 - Địa chỉ: tổ 51, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Bà **Phan Thị H**- Sinh năm 1974 - Địa chỉ: 232 Trường C, tổ 34, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Viết H và bà Phan Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đồng sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ con chung: Ông Lê Viết H và bà Phan Thị H thoả thuận về việc nuôi con chung như sau:

Bà Phan Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Lê Viết H - Sinh ngày 07 tháng 10 năm 2002 và Lê Viết I- Sinh ngày 06 tháng 8 năm 2006, hàng tháng ông Lê Viết H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng (mỗi con chung 1.500.000đ/tháng) cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng bắt đầu từ tháng 08 năm 2018.

Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Phan Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Viết H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận thì hàng tháng ông Lê Viết H còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Không có.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ và án phí sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ ông Lê Viết H tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lê Viết H đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0444 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Lê Viết H đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Phát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên